**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KỲ I**

**NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

*(Thời gian: 90 phút)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Mức độ cần đạt | | | | Tổng hợp |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **I. Đọc hiểu văn bản**  Ngữ liệu:  - Bài thơ "Trở về với mẹ ta thôi" của tác giả Đồng Đức Bốn | Nêu PTBĐ chính  - Xác định thể thơ  - Chỉ ra được biện pháp tu từ trong câu thơ | - Hiểu nội dung đoạn trích  - Trình bày được tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn | - Rút ra được bài học qua khổ thơ trên |  |  |
| Số câu | 1,5 | 1,5 | 1 |  | 4 |
| Số điểm | 2 | 2 | 1.0 | 5 |
| Tỉ lệ | 20% | 20% | 10% | 50% |
| **II. Tập làm văn** |  |  |  | Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |  |  |  | 1 | 1 |
|  |  |  | 5 | 5 |
|  |  |  | 50% | 50% |
| Tổng cộng  Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | 1,5 | 1,5 | 1 | 1 | 5 |
| 2 | 2 | 1.0 | 5 | 10 |
| 20% | 20% | 10% | 50% | 100% |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KỲ I**  **NĂM HỌC 2021 – 2022**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  ***Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)***  (Đề khảo sát gồm 02 trang) |

**I. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN (5 điểm)**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi.

*Cả đời ra bể vào ngòi*

*Mẹ như cây lá giữa trời nói rung*

*Cả đời buộc bụng thắt lưng*

*Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng*

*Đường đời còn rộng thênh thang*

*Mà tóc đẹp đã bạc sang trắng trời*

*Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười*

*Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương*

(Trích Trở về với mẹ ta thôi - Đồng Đức Bốn)

**Câu 1: (1 điểm).** Em hãy nêu phương thức biểu đạt chính và xác định thể thơ của bài thơ trên?

**Câu 2: (1 điểm)**. Nêu nội dung của bài thơ trên bằng một câu văn ?

**Câu 3: (2 điểm)**. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau:

*Cả đời buộc bụng thắt lưng*

*Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng*

**Câu 4: (1 điểm)** Từ bài thơ trên em rút ra được bài học gì đối với bản thân?

**PHẦN II: TẬP LÀM VĂN** **(5 điểm).**

Kể lại một trải nghiệm của bản thân em.

*---------------------- Hết ---------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HẢI NAM** | **HƯỚNG DẪN CHẤM KSCL GIỮA KỲ I**  **NĂM HỌC 2021 – 2022**  **MÔN: NGỮ VĂN 6** |

**I. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN (5 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|  | **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm  - Thể thơ: Lục bát | **0.5**  **0.5** |
|  | **2** | Nội dung chính: Bài thơ trên đã bày tỏ tình cảm yêu thương của tác giả đối với người mẹ của mình | **1.0** |
|  | **3** | - Nghệ thuật so sánh:  **+** *Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng*  - Nghệ thuật ẩn dụ  **+** *Cả đời buộc bụng thắt lưng*  - Tác dụng  + Làm cho câu thơ trở nên cụ thể, sinh động và gợi hình, gợi cảm hơn  + NT ẩn dụ: Làm nổi bật hình ảnh mẹ hết sức hạn chế, tiết kiệm chi tiêu, dành dụm  + NT so sánh: làm nổi bật sự hi sinh chăm lo cho gia đình như con tằm đêm ngày kiên nhẫn nhả kén vàng | **0.5**  **0.5**  **0.5**  **0.5** |
|  | **4** | Bài học:  - Yêu thương, kính trọng, biết ơn mẹ  - Chăm sóc, hiếu thảo với mẹ khi ốm đau, về già  + Tích cực học tập để không phụ lòng mẹ..... | **1.0** |

**III. TẬP LÀM VĂN ( 5,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| Yêu cầu | Điểm |
| **\* Yêu cầu về kĩ năng (0,5 điểm)**  - Bố cục bài tự sự hoàn chỉnh: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Diễn đạt trong sáng, trình tự miêu tả phải hợp lý, tự nhiên; không mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, đặt câu; trình bày rõ ràng. | **0,5 đ** |
| **\* Yêu cầu về kiến thức :** | **( 4.5 điểm)** |
| **1. Mở bài (0,25 điểm)**  - Giới thiệu cụ thể trải nghiệm của bản thân  - Cảm xúc của bản thân đối với trải nghiệm đó  \* Cho điểm: + 0,25điểm: như yêu cầu.  + 0điểm: thiếu hoặc sai hoàn toàn. | ***0,25đ*** |
| **2. Thân bài:**  + Giới thiệu thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện và những nhân vật liên quan.  + Kể lại các sự việc trong câu chuyện (Kết hợp kể và tả. Sự việc này nối tiếp sự việc kia một cách hợp lí).  + Kết thúc của câu chuyện và cảm xúc, bài học của bản thân rút ra được qua sự việc trên  **\* Cho điểm:**  - Điểm 3,0 - 3,75: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu trên, song một trong các ý còn chưa đầy đủ hoặc liên kết chưa được chặt chẽ.  - Điểm 2,25 – 3,0: Cơ bản đủ ý nhưng nội dung hơi sơ sài.  - Điểm 1,25 – 2,0: Bài chưa đủ ý.  - Điểm 0,5 – 1,0: Bài chưa đủ ý, nội dung rời rạc, thiếu logic, thiếu liên kết.  - Điểm 0,25: Hầu như không đáp ứng được bất cứ yêu cầu nào trong các yêu cầu trên.  - Điểm 0: Không đáp ứng được bất cứ yêu cầu nào trong các yêu cầu trên. | ***3,75 đ*** |
| **3. Kết bài**:  - Nêu ấn tượng với trải nghiệm của bản thân  \* Cho điểm: + 0,25 điểm như yêu cầu.  + 0 điểm: Thiếu hoặc sai hoàn toàn | ***0,25đ*** |
| **\* Sáng tạo:** có cách diễn đạt độc đáo. | ***0,25đ*** |

***\* Lưu ý chung:***

*- Phần hướng dẫn chấm chỉ là những ý khái quát, khi làm học sinh có thể trình bày theo các ý như hướng dẫn chấm hoặc có cách trình bày khác, nếu đủ các ý cơ bản vẫn cho điểm tối đa.*

*- Trong quá trình chấm bài cần quan tâm đến kỹ năng trình bày, diễn đạt, tính sáng tạo của học sinh.*